

## TỜ TRÌNH

### Về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp; Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến 2030.

UBND tỉnh Cao Bằng kính trình HĐND tỉnh Cao Bằng ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng với nội dung như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Về cơ sở lý luận và cơ sở pháp lý**

Ngày 25/10/2017, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; theo đó, một trong những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng Ban Chấp hành Trung ương đề ra để hoàn thiện cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập, từ đó góp phần hoàn thành mục tiêu đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập là phải phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: Đối với các dịch vụ thiết yếu thì nhà nước bảo đảm kinh phí; đối với các

dịch vụ cơ bản thì nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện; đối với các dịch vụ mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham gia; đối với các dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hoá, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế.

Theo đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan đã ban hành các văn bản để triển khai tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước. Cụ thể:

a) Về thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước

- Tại điểm b khoản 3 Điều 4 Chương I, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định 60) quy định thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước như sau: *“Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện”*.

- Tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của ngành, lĩnh vực đã được cấp có thẩm quyền ban hành, trường hợp danh mục hiện hành phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quyết định việc tiếp tục thực hiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền ban hành.*

*Trường hợp cần thiết sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện”*.

b) Về Danh mục đơn vị sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước Lĩnh vực Tư pháp được quy định tại các văn bản pháp luật, cụ thể:

- Tại khoản 3, Điều 3 Nghị định 60 quy định: “*Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước*” là dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu và dịch vụ sự nghiệp công mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thuộc danh mục do cấp có thẩm quyền ban hành, được nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện”.

- Tại điểm a, khoản 2, Điều 4 Nghị định 60 quy định: “...các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo các lĩnh vực quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này”. Tại phụ lục I kèm theo Nghị định 60 Quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, trong đó có Lĩnh vực Tư pháp gồm: Dịch vụ Trợ giúp pháp lý và Dịch vụ khác.

- Tại khoản 1, 2, Điều 1 Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp, Quy định: “*Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp, cụ thể như sau:*

**1. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu:**

a) *Dịch vụ hỗ trợ thông tin, thực hiện trợ giúp pháp lý theo Luật Trợ giúp pháp lý;*

b) *Dịch vụ hỗ trợ, hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.*

**2. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản:**

a) *Dịch vụ tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin lý lịch tư pháp;*

b) *Dịch vụ đấu giá tài sản;*

c) *Dịch vụ công chứng.”*

**2. Cơ sở thực tiễn**

**a) Về tổ chức, bộ máy**

Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng có 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, trong đó có 02 đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động (Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Phòng Công chứng số 1) và 01 đơn vị sự nghiệp không có thu, ngân sách Nhà nước đảm bảo 100% kinh phí chi thường xuyên (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước). Các đơn vị có nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu (trợ giúp pháp lý) và dịch vụ sự nghiệp công cơ bản (đấu giá tài sản, công chứng) theo quy định của pháp luật.

Trong những năm qua, thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ tài chính, các đơn vị đã tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao, phân công từng viên chức đảm nhiệm các công việc, tập trung phát huy mọi khả năng của từng đơn vị để thực hiện tốt các quy trình, trình tự thủ tục giải quyết công việc, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân, đồng thời các đơn vị có thu, hàng năm phấn đấu tăng thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao.

Việc tự chủ về tổ chức bộ máy và biên chế của các đơn vị sự nghiệp thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, luôn đảm bảo đúng quy định theo phân cấp, đúng chủ trương đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo và thống nhất quản lý của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **b) Về mức độ thực hiện tự chủ kinh phí**

- Đối với đơn vị Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước là đơn vị sự nghiệp không có thu, thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí cho các đối tượng theo quy định của pháp luật, hiện nay nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí hoạt động (đơn vị tự chủ nhóm 4, đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên).

- Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản là đơn vị sự nghiệp có thu (đơn vị tự chủ nhóm 3, hiện nay đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên từ 10% đến dưới 30%), Trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện đấu giá các loại tài sản mà pháp luật quy định bắt buộc phải bán thông qua hình thức đấu giá (tài sản nhà nước, tài sản là quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất có thu tiền sử dụng đất, tài sản giao dịch bảo đảm thuộc thẩm quyền thu hồi nợ của các tổ chức tín dụng, tài sản thi hành án, tài sản là tang vật vụ án, tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu...). Cao Bằng là tỉnh miền núi, nhiều khó khăn, nguồn tài sản và số lượng hợp đồng đấu giá hàng năm đưa ra đấu giá có giá trị không cao; giá trị hợp đồng thấp, do vậy số thu thù lao từ hoạt động bán đấu giá không cao, do vậy mức độ tự chủ kinh phí đạt thấp (15% – 17%); Trung tâm chủ yếu thực hiện nhiệm vụ chính trị, là đơn vị đóng vai trò nòng cốt, định hướng cho hoạt động đấu giá tài sản tại địa phương, nhất là đối với những loại tài sản đặc thù như đất đai, cấp quyền khai thác khoáng sản..., những loại tài sản có giá trị không cao mà doanh nghiệp đấu giá từ chối tổ chức cuộc đấu giá do yếu tố lợi nhuận như tài sản tịch thu sung quỹ, tài sản nhà nước thanh lý, những tài sản có giá trị nhỏ tại các huyện vùng sâu, vùng xa...

- Đối với đơn vị phòng Công chứng số 1 là đơn vị sự nghiệp có thu (đơn vị tự chủ nhóm 3, hiện nay đơn vị bảo đảm một phần chi thường xuyên). Phòng

Công chứng số 1 có nhiệm vụ công chứng các hợp đồng, giao dịch, bản dịch theo quy định của Luật Công chứng; Chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, điểm chỉ theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bảo sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. Đơn vị chủ yếu thực hiện nhiệm vụ chính trị, giữ vai trò tham mưu trong quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng tại địa phương, đảm bảo vai trò định hướng, điều tiết của Nhà nước trong việc hỗ trợ phát triển nghề công chứng gắn với trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về công chứng tại địa phương.

Từ những lý do nêu trên, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Nghị quyết ban hành làm cơ sở để giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công; để các đơn vị sự nghiệp công, xây dựng phương án tự chủ tài chính, phân loại mức độ, cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật chi tiết cho từng loại hình dịch vụ, đồng thời là cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết**

Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp phù hợp quy định tại Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp và phù hợp với thực tiễn địa phương.

## **III. BỐ CỤC, NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT**

### **1. Bố cục**

Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng gồm có 03 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.
- Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

## 2. Nội dung chính của dự thảo nghị quyết

Nội dung chính của dự thảo nghị quyết bao gồm danh mục dịch vụ cụ thể:

- Dịch vụ hỗ trợ thông tin, thực hiện trợ giúp pháp lý theo Luật Trợ giúp pháp lý gồm 04 dịch vụ;
- Dịch vụ đấu giá tài sản gồm 16 dịch vụ;
- Dịch vụ công chứng gồm 11 dịch vụ.

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

(Gửi kèm Tờ trình: Dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và các văn bản liên quan).

### Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP; TTTT;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp; Tài chính;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO**

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;*

*Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp;*

*Căn cứ Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến 2030;*

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

STT	Danh mục dịch vụ
<b>I</b>	<b>Dịch vụ hỗ trợ thông tin, thực hiện trợ giúp pháp lý theo Luật Trợ giúp pháp lý</b>
1	Tham gia tố tụng
2	Đại diện ngoài tố tụng
3	Tư vấn pháp luật
4	Truyền thông về trợ giúp pháp lý
<b>II</b>	<b>Dịch vụ đấu giá tài sản</b>
1	Đấu giá tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước
2	Đấu giá tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định của pháp luật
3	Đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai
4	Đấu giá tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm
5	Đấu giá tài sản thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự
6	Đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước, tài sản kê biên để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
7	Đấu giá tài sản là hàng dự trữ quốc gia theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia
8	Đấu giá tài sản cố định của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp
9	Đấu giá tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản



10	Đấu giá tài sản hạ tầng đường bộ và quyền thu phí sử dụng tài sản hạ tầng đường bộ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
11	Đấu giá tài sản là quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản
12	Đấu giá tài sản là quyền sử dụng, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng theo quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng
13	Đấu giá tài sản là quyền sử dụng tần số vô tuyến điện theo quy định của pháp luật về tần số vô tuyến điện
14	Đấu giá tài sản là nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật
15	Đấu giá tài sản khác mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá
16	Đấu giá tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức tự nguyện lựa chọn bán thông qua đấu giá theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Đấu giá tài sản
<b>III</b>	<b>Dịch vụ công chứng</b>
1	Công chứng hợp đồng, giao dịch đã được soạn thảo sẵn
2	Công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng
3	Công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
4	Công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản
5	Công chứng hợp đồng ủy quyền
6	Công chứng di chúc
7	Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản
8	Công chứng văn bản khai nhận di sản
9	Công chứng văn bản từ chối nhận di sản
10	Nhận lưu giữ di chúc
11	Công chứng bản dịch

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Triệu Đình Lê**

UBND TỈNH CAO BẰNG  
**SỞ TƯ PHÁP**

Số: 803a /STP-HCTP&BTTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 26 tháng 5 năm 2023

**BẢN TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH**

**Ý kiến góp ý của các cơ quan đối với dự thảo Nghị quyết về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công  
sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

Thực hiện Công văn số 722/UBND-TH ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 13 (chuyên đề) và kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 của HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026; Sở Tư pháp đã xây dựng dự thảo Nghị quyết về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Sở Tư pháp đã ban hành văn bản lấy ý kiến của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

Sở Tư pháp đã tổng hợp và tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp về Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

**I. TỔNG SỐ Ý KIẾN NHẬN ĐƯỢC**

Sở Tư pháp đã nhận được 25 ý kiến đóng góp, bao gồm: 17 ý kiến của các sở, ban ngành; 08 ý kiến của UBND huyện, thành phố.

Qua tổng hợp, có 22 cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và không có ý kiến góp ý; có 03 cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và có ý kiến góp ý (có danh sách kèm theo).

**II. NỘI DUNG GÓP Ý CỤ THỂ**

STT	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Giải trình
-----	---------------	----------------	------------

1	<p>Sở Nội vụ (Công văn số 916/SNV-TTr ngày 09/4/2023)</p>	<p>Tại dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị sửa các căn cứ pháp lý ban hành Tờ trình thành chữ in nghiêng theo quy định tại điểm a khoản 6 Mục II Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo, vì đã phù hợp với quy định của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.</p>
2	<p>Sở Tài chính (Công văn số 828/STC-HCSN ngày 14/4/2023)</p>	<p>Tại phần căn cứ của dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết, đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung các Luật hướng dẫn chuyên ngành như Luật Công chứng, Luật Đấu giá, Luật Trợ giúp pháp lý, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.</p> <p>- Đối với danh mục dịch vụ sự nghiệp công đơn vị đề xuất ban hành, Sở Tài chính đã có ý kiến tại Công văn số 2484/STC-HCSN ngày 27/10/2022, và bản tổng hợp, giải trình của Sở Tư pháp tại công văn số 1292/STP-VP ngày 03/11/2022 đã chỉnh sửa. Tuy nhiên, hiện nay dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết kèm theo Công văn số 469/STP-HCTP&amp;BTTP ngày 28/3/2023 do Sở Tư pháp soạn thảo vẫn chưa thực hiện.</p> <p>(Công văn số 2484/STC-HCSN ngày 27/10/2022 của Sở Tài chính như sau:</p>	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa</p> <p>Giữ nguyên như dự thảo, vì danh mục sự nghiệp công trong lĩnh vực công chứng được căn cứ theo quy định của Luật Công chứng và Quyết định 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành danh mục sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành tư pháp có quy định dịch vụ công chứng. Luật Công chứng quy định</p>

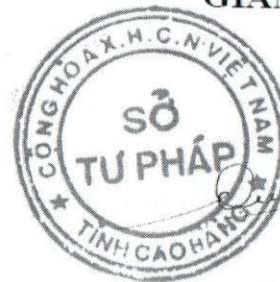
		<p>“- Tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đề nghị đơn vị soạn thảo bỏ danh mục số 14 “Nhận lưu giữ di chúc” do tại Quyết định số 71/QĐ-STP của Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng ngày 22/05/2019 về việc ban hành Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng không có quy định về nội dung này).</p> <p>- Đối với các Dự thảo Tờ trình đề nghị chỉnh sửa nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết theo ý kiến góp ý tại nội dung trên.”</p>	<p>tại Chương V thủ tục công chứng Hợp đồng, giao dịch, công chứng bản dịch, nhận lưu giữ Di chúc; tại Điều 60 quy định rất cụ thể là nhận lưu giữ Di chúc là thủ tục công chứng. Vì vậy tại danh mục sự nghiệp công đơn vị đề xuất và liệt kê đầy đủ dịch vụ công chứng được công chứng theo quy định của luật trong đó có “Nhận lưu giữ Di chúc”.</p>
		<p>Khi Nghị quyết về danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được ban hành, đề nghị đơn vị soạn thảo tham mưu bãi bỏ Quyết định 1719/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh theo quy định.</p>	<p>Sở Tư pháp sẽ tham mưu cho UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định 1719/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh theo quy định.</p>
3	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 971/STNMT-KHTH ngày 14/4/2023)</p>	<p>Bổ sung căn cứ vào dự thảo Nghị quyết cụ thể Tại trang 1 đề nghị bổ sung thêm căn cứ (Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên).</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa</p>

Trên đây là bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan đối với dự thảo Nghị quyết về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Các PGĐ Sở Tư pháp;
- Các phòng, trung tâm thuộc Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, HCTP&BTTP.

**GIÁM ĐỐC**



**Bàn Thanh Hiền**

**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ GÓP Ý DỰ THẢO TỜ TRÌNH VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

<b>STT</b>	<b>Tên cơ quan, đơn vị</b>	<b>Ý kiến</b>	<b>Góp ý</b>
01	Sở Y tế	Nhất trí	Không
02	Ban Quản lý khu kinh tế	Nhất trí	Không
03	Ban Dân tộc	Nhất trí	Không
04	Sở VH-TT và Du lịch	Nhất trí	Không
05	Sở Thông tin và Truyền thông	Nhất trí	Không
06	Sở Công thương	Nhất trí	Không
07	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhất trí	Không
08	Sở Giao thông vận tải	Nhất trí	Không
09	Sở Xây dựng	Nhất trí	Không
10	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhất trí	Không
11	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Nhất trí	Không
12	Sở Ngoại vụ	Nhất trí	Không

13	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Nhất trí	Không
14	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nhất trí	Không
15	Sở Nội vụ	Nhất trí	Có góp ý
16	Sở Tài chính	Nhất trí	Có góp ý
17	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nhất trí	Có góp ý
18	UBND huyện Bảo Lâm	Nhất trí	Không
19	UBND huyện Hạ Lang	Nhất trí	Không
20	UBND huyện Hà Quảng	Nhất trí	Không
21	UBND huyện Hòa An	Nhất trí	Không
22	UBND huyện Quảng Hòa	Nhất trí	Không
23	UBND huyện Thạch An	Nhất trí	Không
24	UBND thành phố Cao Bằng	Nhất trí	Không
25	UBND huyện Trùng Khánh	Nhất trí	Không